

Số: 104/2020/QĐST-HNGĐ

*Tỉnh Gia, ngày 21 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Lê Văn C - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

*Bị đơn:* Chị Cao Thị X - Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn C và chị Cao Thị X.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh C và chị X đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất có 03 con chung là: Lê Thị Quỳnh T - sinh ngày: 08/8/2005, Lê Đức N - sinh ngày: 18/4/2007 và Lê Đức T1 - sinh ngày: 01/11/2013.

Giao hai cháu Lê Thị Quỳnh T và Lê Đức N cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Đức T1 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng của cháu T, cháu N). Anh C, chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh C, chị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0004760 ngày 29/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia; anh C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Đương sự;
- UBND xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Bắc**